TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 1/13

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Lâm Đồng Tỉnh:

- Phòng:	B2	Giường: 17	Năm sinh:	1971 (51 tuổi)	Nam
Ngày giờ		Diễn biến bệnh		Y lệnh	
	lên do tắc stent máu cơ tim (I50 stent (I21.2); Bệ vành đã đặt sten hẹp 70% RCA I (I10); Đái tháo cơ dạ dày - thực que *SINH HIỆU Tần số tim: 67 l/t thở:18 l/p, Nhiệt *DIỄN BIÊN - LDNV: Mệt - Bệnh sử: 2 ngày khó thở, nặng ng bệnh viện II Lâm cấp> được xử tr TMC; Lovenox (Clopidogrel 75m Đhyd - Tiền căn: Bệnh	nhồi máu cơ tim ST không chênh (121.0); Suy tim EF=44% sau nhồi .0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt nh thân chung và 2 nhánh mạch tt KM-LAD I-II (05/06/22), còn I (125.5); Bệnh lý tăng huyết áp lường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược ản (K21.0) b, Huyết áp: 100/60 mmHg, Nhịp độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: v nay, bệnh nhân hay cảm thấy mệt, ực, không ho, không sốt> nhập Đồng chẩn đoán hội chứng vành rí thuốc gồm Lovenox 0,4 3/4A 0,4 01A TDD, Atorvastatin 20mg; g 04v; Aspirin 81mg> chuyển thân chung và 2 nhánh mạch vành	*THUÔC Toa thuốc "K1C9-220614-014": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 01 Chai 1 Chai x 1 truyền tĩnh mạch (30 giọt/phút) - Pantoprazol inj (Pantoloc IV 40mg), 01 Lọ 1 Lọ x 1 tiêm tĩnh mạch - Metoclopramid HCl (Elitan 10mg/2ml), 01 Ông 1 Ông x 1 tiêm bắp *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [X- QUANG] - Chụp X-quang Ngực thẳng số hóa 1 phim [SIÊU ÂM] - Siêu âm ổ bụng [XN HUYẾT HỌC] - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đế - Định lượng D-Dimer [XN SINH HÓA] - Định lượng Greatinin - Định lượng Glucose - Định lượng Ure - Đo hoạt độ ALT (GPT)		
	đã đặt stent KM-	LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% yết áp; đái tháo đường 2; GERD n qua: Toa kèm ếp xúc tốt nông phù	- Đờ hoạt độ AST (GOT) - Đo hoạt độ AST (GOT) - Ion đồ (Na+, K+, Cl-, Ca) - Phản ứng CRP - Định lượng Bilirubin trực - Xét nghiệm Khí máu (T 3 [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin T hơ - Định lượng proBNP (NT- [THĂM DÒ CHỨC NĂNC) - Điện tim thường tại giườn	n phần tiếp 17 C FiO2 21%) s -proBNP) G]	
	(P) điều trị - Xác định chẩn c - Giảm triệu chứn - Nhập viện điều	ng	*Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạ Monitor sinh hiệu *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I	ang bệnh	
				BS. NGUYĚN XUÂN VIN Ngày ký: 08:15, 14/06/2022	



N22 0182705

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 2/13

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Pnong:	B2 Gluong: 17	Nam sinn: 19/1 (51 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 01:48 KHOA CẤP CỨU	Chấn đoán: TD nhồi máu cơ tim ST không chênh lên do tắc stent (I21.0); Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 58 l/p, Huyết áp: 85/60 mmHg, Nhịp thở: l/p, Nhiệt độ: °C, SpO2: 94 %, Điểm đau: *DIỄN BIÊN Bệnh tỉnh Sinh hiệu ổn - Khí máu động mạch + pH 7.43 + pCO2 30.1 + pO2 103 + HCO3 19.8 Lactate 0.83 AG 22 P/F 494.3	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs (sau lần đầu 1h) *MỜI KHÁM CHUYÊN KHOA Tim Mạch (Khẩn Cấp cứu). Lý do: TD nhồi máu cơ tim ST không chênh lên do tắc stent. *Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạng bệnh Xin khẩn kết quả men tim *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp I Signature Valid BS. NGUYỄN XUÂN VINH Ngày ký: 03:21, 14/06/2022



N22 0182705

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 3/13

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Tỉnh: Lâm Đồng

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuôi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 02:27 KHOA CÁP CÚU	Chấn đoán: TD nhồi máu cơ tim ST không chênh lên do tắc stent (I21.0); Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIẾN Đã được hội chẩn Tim Mạch (Bác sĩ: Phan Thanh Toàn) Chẩn đoán liên quan tim mạch: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Bệnh lý tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) Hướng xử trí đề nghị : Điều trị Thuốc và kế hoạch điều trị: CLS: Troponin Ths, CK-MB, NT-PROBNP Đề nghị: Aspirin (Aspirin 81mg Agimex) 1 Viên x 1 lần, Sáng, Uống Ticagrelor (Brilinta 90mg) 1 Viên x 2 lần, Mỗi 12 giờ, Uống Rosuvastatin (Crestor 20mg) 1 Viên x 1 lần, Chiều, Uống Liên hệ khoa tim mạch can thiệp theo dỗi và điều trị tiếp	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I Signature Valid ThS BS. Phan Thanh Toàn Ngày ký: 02:36, 14/06/2022





TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 4/13

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Lâm Đồng Tỉnh:

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 03:08 KHOA CẤP CỨU	Chấn đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tơ (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RC II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIẾN Tỉnh Sinh hiệu ổn ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******** XẾT NGHIỆM Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L)	Toa thuốc "K1C9-220614-028": - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống *CHĂM SÓC Chăm sốc cấp I
		BSCKII. Nguyễn Từ Tuấn Anh Ngày ký: 03:10, 14/06/2022
14/06/2022 03:21 KHOA CẤP CỨU	Chân đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ ti (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RC II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIỆN BIỆN Bệnh tinh Sinh hiệu ổn ******** KỆT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******** XẾT NGHIỆM Định lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động) 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) . Glucose: 162* (mg/dL) Ure: 49.13 (mg/dL) Creatinine: 1.40* (mg/dL) . eGFR (CKD-EPI): 54* Siêu âm: Siêu âm: Siêu âm ổ bụngGan nhiễm mỡ Nang nhỏ thận trái	[XN SINH HÓA] - Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase) *Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạng bệnh Nhập TMCT *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047079



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 5/13

Tỉnh: Lâm Đồng

Phong: B2 Giường: 17	Năm sinh: 19/1 (51 tuồi) Nam
Ngày giờ Diễn biến bệnh	Y lệnh
Chân đoán: Suy tim EF=44% sau nhỗi máu cơ tim (150.0); Nhỗi máu cơ tim cũ đã đặt stent (121.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 60 l/p, Huyết áp: 100/60 mmHg, Nhịp thở: l/p, Nhiệt độ: °C, SpO2: 98 %, Điểm đau: *DIỂN BIẾN Bệnh tinh Sinh hiệu ổn ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* XẾT NGHIỆM Định lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động): 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) CK-MB: 19 (U/L)	*THUÔC Toa thuốc "K1C9-220614-054": - Spironolacton (Verospiron 25mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Dapagliflozin (Forxiga 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Valsartan (Osarstad 80mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Sáng, Chiều sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Metformin HCl (Metformin 500mg TV), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Sáng, Chiều sau ăn *Y LỆNH Giải thích gia đình tình trạng bệnh Thực hiện y lệnh thuốc lúc 7h30 Ngưng dịch truyền Nhập TMCT *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp I BS. NGUYỄN XUÂN VINH Ngày ký: 08:17, 14/06/2022

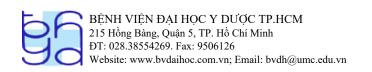


TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 6/13

- Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Lâm Đồng Tỉnh:

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
14/06/2022 08:08 KHOA CÁP CÚU	Chân đoán: Suy tim EF=44% sau nhỗi máu cơ tin (I50.0); Nhỗi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIẾN Bệnh nhân tinh, tiếp xúc được Cổ mềm, không dấu thần kinh định vị Tim đều Phỗi trong Bụng mềm ******** KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* XÉT NGHIỆM WBC: 6.52 (10^9 /L) - NEU %: 58.0 (% N) RBC: 4.57 (10^12/L) . HGB: 142 (g/L) . HCT: 0.423 (L/L) Dịnh lượng D-Dimer (bằng máy phân tích tự động): 1047* (ng/mL) Troponin T hs: 1475* (ng/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriuretic peptid): 756* (ng/L) Creatinine: 1.40* (mg/dL) . eGFR (CKD-EPI): 54* GOT/ASAT: 22 (U/L) GPT/ALAT: 28 (U/L) Natri: 130* (mmol/L) Kali: 3.59 (mmol/L) Phân ứng CRP: 38.2* Troponin T hs: 1444* (ng/L) X Quang: Kết Luận: X quang ngực bình thường. Siêu âm:	[SIÊU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim (Dịch vụ được hủy vào lúc 08 giờ 44 phút ngày 14/06/2022 bởi BSCKI. Tăng Tuấn Phong)
	Siêu âm ổ bụngGan nhiễm mỡ Nang nhỏ thận trái	Ngày ký: 08:44, 14/06/2022



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047079

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 7/13

Tỉnh: Lâm Đồng

B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Diễn biến bệnh	Y lệnh
Chấn đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (I50.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (I21.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0)	*CHÊ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 14/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 Cữ *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I
*SINH HIỆU Tần số tim: 68 l/p, Huyết áp: 92/60 mmHg, Nhịp thở:18 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: *HỔI BỆNH	
	Signature Valid
	ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 10:04, 15/06/2022
giảm NYHA III (LVEF: 40%) sau nhồi máu cơ tim (150.0); Nhồi máu cơ tim cũ thành trước vách đã can thiệp LM-LAD I-II (02 stent - UMC - 5.6.22) còn hẹp 70% RCA II (121.2); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường type 2 (HbA1C: 8.6% 6.2022) (E11.0); Rối loạn lipid máu (LDL-C: 142mg/dL 6.2022) (E78.2); Trào ngược dạ dày thực quản (K21.0) *NGUY CO TÉ NGÃ Nguy cơ thấp *DIỄN BIỆN * Khoa tim mạch can thiệp nhận bệnh * Bệnh sử - Bệnh nhân năm, 51 tuổi nhập viện vì khó thở với tiền căn: suy tim sau nhồi máu cơ tim đã can thiệp LM-LAD I-II còn hẹp 70% RCA II Cách nhập viện 6 ngày, sau khi can thiệp bệnh nhân thường xuyên cảm thấy khó thở cả hai thì cả khi bệnh nhân đang nghi ngơi, khó thở không kèm đau ngực, không chóng mặt không đánh trống ngực. Khó thở xuất hiện mỗi ngày và chỉ thuyên giảm sau nghỉ ngơi khoảng 30-45 phút. Tình trạng khó thở tăng dần về tần suất, cách nhập viện 1 ngày bệnh nhân đang ngồi nghỉ ngơi thì đột ngột lên cơn khó thở> bệnh nhân sau đó nhập viện bệnh viện tỉnh được chẩn đoán nhồi máu cơ tim không ST chênh lên> được điều trị với lovenox ASPIRIN 81 mg 1 viên (uống) sáng, sau ăn 04v + clopidogrel 75mg 04 viên sau đó bệnh nhân được chuyển về UMC. * Triệu chứng và thăm khám lâm sàng	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220614-057": - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Mỗi 12 giờ (cách giờ uống đầu tiên ngày hôm nay 12 giờ) - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Trưa (trước ăn sáng 30 phút) *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XẾT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường x 2 (17h - 5h) [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs [SIÊU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim *Y LỆNH - Theo dỗi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II
	Diễn biến bệnh Chân đoán: Suy tim EF=44% sau nhồi máu cơ tim (150.0); Nhồi máu cơ tim cũ đã đặt stent (121.2); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent KM-LAD I-II (05/06/22), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 (E11.0); Bệnh trào ngược đạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 68 l/p, Huyết áp: 92/60 mmHg, Nhịp thố:18 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: *HÔI BỆNH . Chân đoán: Đợt mất bù suy tim mạn, suy tim EF giám NYHA III (LVEF: 40%) sau nhồi máu cơ tim (150.0); Nhồi máu cơ tim cũ thành trước vách đã can thiệp LM-LAD I-II (02 stent - UMC - 5.6.22) còn hẹp 70% RCA II (121.2); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường type 2 (HbA1C: 8.6% 6.2022) (E11.0); Rối loạn lipid máu (LDL-C: 142mg/dL 6.2022) (E78.2); Trào ngược đạ dày thực quản (K21.0) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ thấp *DIÊN BIÊN * Khoa tim mạch can thiệp nhận bệnh * Bệnh sử - Bệnh nhân năm, 51 tuổi nhập viện vì khó thờ với tiền cân: suy tim sau nhỏi máu cơ tim đã can thiệp LM-LAD I-II còn hẹp 70% RCA II Cách nhập viện 6 ngày, sau khi can thiệp bệnh nhân thường xuyên cảm tháy khó thờ cả hai thi cả khi bệnh nhân đang nghi ngơi, khó thờ không kèm đau ngực, không chóng mặt không đánh trống ngực. Khó thờ xuất hiện mỗi ngày và chi thuyên giám sau nghi ngơi khoảng 30-45 phút. Tình trạng khó thờ tăng dần về tần suất, cách nhập viện 1 ngày bệnh nhân đang ngồi ngỏi thì đột ngột lên cơn khó thờ> bệnh nhân sau đó nhập viện bệnh viện tinh được chẩn đoán nhồi máu cơ tim không ST chênh lên> được điều trị với lovenox ASPIRIN 81 mg 1 viên (uống) sáng, sau ăn 04v + clopidogrel 75mg 04 viên sau đó bệnh nhân được chuyển về UMC.



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047079

TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 8/13

Tỉnh: Lâm Đồng

•	HOUTEN CONG CIII	Timi. Dam Dong
- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	chuyện thời gian dài hoặc hoạt động gắng sức - Ăn uống tốt, không buồn nôn, nôn, không đau bụng - Không sốt, không ho đàm, tiêu tiểu bình thường - Sinh hiệu: huyết áp: 92/60 mmHg; tần số tim: 78 lần/phút; SpO2: 98% (khí trời) - Bệnh tinh tiếp xúc tốt, không phù chi dưới, tĩnh mạch cổ nổi (-), niêm hồng. Tứ chi ấm, CRT<2 giây, mạch tứ chi rõ Tim đều không âm thổi - Thở đều êm tần số thở: 20 l/ph, thông khí đều hai bên, phỗi trong không ran, - Bụng mềm, gan không sờ chạm, không điểm đau ******* KẾT QUẢ CẬN LÂM SÀNG ******* - HBsAg miễn dịch tự động: 1842 DƯƠNG TÍNH; Anti-HCV: 0.03 ÂM TÍNH (S/CO) - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - NT Pro-BNP: 1233> 756 (<= 125 pg/mL) - Creatinine: 1.07> 1.4 (mg/dL); Ure: 38.95 (mg/dL) - GOT/ASAT: 432> 63 (U/L); GPT/ALAT: 114> 64 (U/L); - Cholesterol: 199 (mg/dL); HDL Cholesterol: 41; LDL Cholesterol: 142; Triglyceride: 191; HbA1C: 8.60 (%); Phản ứng CRP: 20.9 - WBC: 6.34 (10^9 /L) - HGB: 149 (g/L); PLT: 147> 197 (10^9/L) - D-Dimer: 1047 (ng/mL)	
5/06/2022	* Vấn đề: - Đợt mất bù suy tim/ nhồi máu cơ tim cũ thành trước vách đã can thiệp LM-LAD I-II (02 stent - UMC - 5.6.22) còn hẹp 70% RCA II - Viêm gan siêu vi B mạn tính - Tiền căn: tăng huyết áp - đái tháo đường type 2 - rối loạn lipid máu - trào ngược dạ dày thực quản * Hướng xử trí tiếp theo - Tiếp tục tối ưu hóa điều trị nội khoa nhồi máu cơ tim đã đặt stent Chân đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ	ThS BS. Trần Minh Đ
XHOA TIM MĄCH CAN ITHIỆP	tim/ STEMI cũ thành trước rộng (150.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU	



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047079

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 9/13

Tỉnh: Lâm Đồng

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi)	Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
	Tần số tim: 70 l/p, Huyết áp: 96/64 mmHg, Nhịp thở:19 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: 2 *DIỄN BIÊN S: - Không dau ngực, không khó thở - Không sốt, không họ, không đau đầu, không chóng mặt - Ăn uống được, không buồn nôn, không đau bụng - Tiêu tiểu bình thường O: - Bệnh tinh, tiếp xúc tốt - Nằm đầu thấp để chịu - Tổng trạng trung bình, khô - Huyết áp có xu hướng thấp # 90-95 mmHg - Niêm hông, bằm da rải rác - Chi ẩm, mạch tứ chi đều, rõ - Không phù, TMC không nổi - Thờ khí phòng êm - Tim đều, rõ, không đm thổi, không gallop T3 - Phổi không ran, âm phế bào đều 2 phế trưởng - Bung mềm, không để kháng - Gan lách không sở chạm - Tuyến giáp không to * Kết quả cận lâm sàng: - WBC: 6.34 (10^9 /L) - HGB: 149 (g/L); - PLT: 147> 197 (10^9/L) - HBsAg miễn dịch tự động: 1842 DƯƠNG TÍNH - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - CR-MB: 158> 229> 19 (U/L) - Creatinine: 1.07> 1.4 (mg/dL); Ure: 38.95 (mg/dL) - GOT/ASAT: 432> 63 (U/L); GPT/ALAT: 114> 64 (U/L); - Cholesterol: 199 (mg/dL); - HDL Cholesterol: 142; - Triglyceride: 191; HbA1C: 8.60 (%); - Phân ứng CRP: 20.9 - D-Dimer: 1047 (ng/mL) A: - Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ Nhồi máu cơ tim cũ thành trước rộng - Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II - Tổn thương thận cấp/ bệnh thận mạn giai đoạn 3 P:	*THUÓC Toa thuốc "K1C\$-220615-034": - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống - Ticagrelor (Brillita 90mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Mỗi 12 giờ sau ăn - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước ăn 30 phút *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XN SINH HÓA] - Định lượng Creatinin - Định lượng Ure - Ion đồ (Na+, K+, Cl-, Ca) [XN MIÊN DỊCH] - Định lượng Troponin T hs *Y LỆNH - Theo đỡi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHÉ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 15/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 Cử *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp I	



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 10/13 - Bệnh nhân: NGUYỄN CÔNG CHÍ Lâm Đồng Tỉnh:

- Phòng:	B2 Giường: 17	Năm sinh: 1971 (51 tuổi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	 - Điều trị nội khoa tổi ưu suy tim. Theo dõi chức năn thận - Siêu âm tim, khảo sát IVC 	ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 13:24, 15/06/2022
15/06/2022 13:30 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhỗi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (150.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *SINH HIỆU Tần số tim: 70 l/p, Huyết áp: 96/64 mmHg, Nhịp thờ:19 l/p, Nhiệt độ: 37 °C, SpO2: 97 %, Điểm đau: 18 °DIỂN BIÉN S: - Không đau ngực, không khó thở - Không sốt, không ho, không đau đầu, không chóng mặt - Ăn uống được, không buồn nôn, không đau bụng - Tiêu tiêu bình thường O: - Bệnh tinh, tiếp xúc tốt - Nằm đầu thấp để chịu - Tổng trạng trung bình, khô - Huyết áp có xu hướng thấp # 90-95 mmHg - Niêm hồng, bầm da rải rác - Chi ấm, mạch tứ chi đều, rõ - Không phù, TMC không nổi - Thở khí phòng êm - Tim đều, rõ, không âm thổi, không gallop T3 - Phổi không ran, âm phế bào đều 2 phế trường - Bụng mềm, không đề kháng - Gan lách không sở chạm - Tuyến giáp không to * Kết quả cận lâm sàng: - Troponin T hs: > 10000> 4673> 1475 (14/06) -> - 1103> 795(ng/L) - CK-MB: 158> 229> 19 (U/L) - NT Pro-BNP: 1233> 756 (<= 125 pg/mL) - Creatinine: 1.07 (05/06)> 1.11 (07/06)> 1.4 (14/06)> 1.36 (15/06) (mg/dL);	*Y LỆNH Tiếp tục y lệnh trong ngày *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I



MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0047079

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 11/13

Tỉnh: Lâm Đồng

- Pnong:	B2 Gluong: 17	Nam sinn: 19/1 (51 tuoi) Nam
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 14:41 KHOA TIM MĄCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (I50.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIẾN Đã được hội chẩn Phẫu thuật hàm mặt - Răng hàm mặt (Bác sĩ: Đỗ Văn Vân) Kết luận: R 25 lung lay độ III/ Viêm nha chu / R 11, 12 mất Điều trị: Chụp PANOREX, Đề nghị: điều trị viêm nha chu + nhổ R 25	*CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I BSCKI. Đỗ Văn Vân
15/06/2022 15:00 KHOA TIM MĄCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (I50.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIỆN bỗ sung y lệnh	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [X- QUANG] - Chụp X-quang răng toàn cảnh *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp II
		ThS BS. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 15:02, 15/06/2022



N22-0182705

TỜ ĐIỀU TRỊ

- Bệnh nhân: **NGUYỄN CÔNG CHÍ** Trang: 12/13 - Lâm Đồng

Thong.	BE Glassing. 17	
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
15/06/2022 16:02 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ tim/ STEMI cũ thành trước rộng (I50.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (05/06/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (I25.5); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tổn thương thận cấp/ theo dõi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.0) *DIỄN BIỆN Bệnh nhân làm mất thuốc cử chiều	*THUÔC Toa thuốc "K1C\$-220615-080": - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 0 Viên 0,5 Viên x 1 uống, Chiều (Sử dụng 1/2 viên còn lại) *CHĂM SỐC Chăm sóc cấp I Ths Bs. Nguyễn Công Thành Ngày ký: 16:03, 15/06/2022



N22-0182705

TỜ ĐIỀU TRỊ

- Bệnh nhân: **NGUYỄN CÔNG CHÍ** Trang: 13/13 - Lâm Đồng

Ngày giờ Diễn biến bệnh Y lệnh 16/06/2022 Chấn đoán: Suy tim EF=38% sau nhồi máu cơ *THUỐC	
tim/ STEMI cũ thành trước rộng (150.0); Bệnh thân chung và 2 nhánh mạch vành đã đặt stent LM-LAD I-II (0506/22, UMC), còn hẹp 70% RCA II (125.5); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường 2 HbA1C 8.6% (E11.0); Tốn thương thận cấp/ theo dỗi bệnh thận mạn giai đoạn 3 (N17.8); Bệnh trào ngược đạ dầy - thực quản (K21.0) *DIỀN BIỀN DT Toa thuốc "K1C\$-220616-012": - Aspirin (Aspirin 8 Ilm Agimers), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Ticagrelor (Brilinta 90mg), 02 Viên 1 Viên x 2 uống, Mỗi 12 giờ sau ăn - Rosuvastatin (Crestor 20mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiếu sau ăn - Metoprolol (Betaloc Zok 25mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Chiếu sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng trước ăn 30 phút *Y LỆNH - Theo dỗi sinh hiệu mỗi 8 giờ *CHẾ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 16/06/2022 - Cơm - Đái tháo đường đơn thuần (DD01-C), 3 C	Signature Valid nh